



KINH PHỔ MÔN

CHÙA KHAI NGUYÊN ẤN HÀNH

PHẦN NGHI LỄ

(Mọi người đều tề chỉnh y phục đứng chấp tay đọc)

- Ai nấy cung kính... Dốc lòng kính lạy Phật-
Pháp-Tăng thường ở khắp mười phương.

(3 lễ) o o o

Đấng Pháp Vương vô thượng,

Ba cõi chẳng ai bằng,

Thầy dạy khắp trời người,

Cha lành chung bốn loài,

Quy y trọn một niệm,

Dứt sạch nghiệp ba kỳ,

Xưng dương cùng tán thán,

Ức kiếp không cùng tận.

Phật, chúng sinh tính thường rỗng lặng,

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn.

Lưới Đế Châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời.

Trước Chư Phật thân con ảnh hiện,

Dưới chân Ngài đỉnh lễ quy y.

-Dốc lòng kính lễ: Y pháp tính độ, vô tướng vô vi, Thanh tịnh pháp thân Tỳ-Lô Giá -Na Phật.

(1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Y thụ dụng độ, vô lậu tự-tha, Viên mãn báo thân Lô-Xá-Na Phật.

(1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Y biến hóa độ, ứng hiện thập phương, Thiên bách ức hóa thân Thích-Ca -Mâu -Ni Phật. (1 lễ) o

- Dốc lòng kính lễ: San định nhân-quả, cùng cứu Tính-Tướng, nhất thiết chư Kinh Tạng Tu-Đa La. (1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Thùy phạm tứ nghi, nghiêm chế tam nghiệp, nhất thiết chư Luật Tạng Tỳ-Ni Da. (1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Nghiên chân hạch ngục, hiển chính tồi tà, nhất thiết chư Luận Tạng A-Tỳ Đàm. (1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Tính, Tướng bất nhị, minh hợp vô vi, nhất thiết tối thượng Tăng-Già-Gia chúng. (1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Thập địa, Tam Hiền, Ngũ quả, Tứ hướng, nhất thiết xuất thế Tăng-Già-Gia chúng. (1 lễ) o

-Dốc lòng kính lễ: Tỷ khiêu ngũ chúng hòa hợp vô tránh, nhất thiết trụ trì Tăng-Già-Gia chúng. (1 lễ) o

-Con nay xin vì bốn ân, ba cõi, pháp giới chúng sinh, nguyện cho tam chương tiêu trừ, dốc lòng sám hối. (1 lễ) o o o

Đệ tử chúng con... xin chí thành sám hối:

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp,

Đều vì vô thủy tham, sân, si

Bởi thân, miệng, ý phát sinh ra

Hết thảy từ nay xin sám hối.

Bao nghiệp chướng gây nên như thế
Đều tiêu tan một chút không còn
Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp
Độ chúng sinh chúng ngôi Bất thoái.

(1 vái) o o o

Sám hối phát nguyện rồi, quy mệnh lễ A-Di-Đà
Như Lai cùng Phật, Pháp, Tăng thường ở khắp
mười phương.

(1 lễ) o o o

(Điều ngời tụng bài tán hương)

Lư hương vừa bén,
Chiên đàn khói thơm,
Ngào ngạt muôn ngàn cõi xa,
Lòng con kính ngưỡng thiết tha,

Nguyện mong chư Phật thương mà chứng minh.

-Nam mô Hương-Vân-Cái Bồ-Tát-Ma-Ha-Tát.

(3 lần) o o o

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

-Án-tu lị, tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị, tát bà ha.

(3 biến) o

TỊNH THÂN NGHIỆP CHÂN NGÔN

-Án-tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.

(3 biến) o

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

-Án-sa phạ bà phạ, chuật đà sa phạ, đạt ma sa phạ, bà phạ chuật độ hám. (3 biến) o

AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

-Nam mô tam mãn đà một đà năm, án độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.

(3 biến) o

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

-Án-nga nga năng, tam bà phạ phiệt nhật la học.

(3 biến) o

Kính lạy tam giới tôn

Quy mệnh mười phương Phật.

Con nay phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Pháp Hoa.

Trên đền bốn trọng ân

Dưới cứu ba đường khổ.

Nếu có ai thấy, nghe
Đều phát tâm BỒ-ĐỀ.
Hết một báo thân này
Sinh về nước Cực-Lạc. o

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm màu,
Nghìn muôn ức kiếp dễ hay đâu,
Con nay nghe thấy xin vâng giữ,
Chân nghĩa Như-Lai nguyện hiểu sâu.

-Nam Mô Bản Sư Thích-Ca-Mâu-Ni-Phật.

(3 lần) o o o

THIÊN THỦ THIÊN NHÃN VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI

Nam mô hát ra đát na đá ra dạ gia. Nam mô a rị gia, bà lô yết đế thước bát ra gia, Bồ đề tát đả bà gia, ma ha tát đả bà da, ma ha ca lô ni ca gia. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tả. Nam mô tất cát li đoá y môn a li da, bà lô cát đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì, hê li ma ha bàn đá sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, A thệ dặng, tát bà tát đả na ma bà già, ma phạt đặc đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca la đế, di hê rị, ma ha Bồ đề tát đoả, tát bà tát bà, ma la ma la, ma hê ma hê rị đà dặng, câu lô câu lô yết môn, độ lô độ lô, phạt sà gia đế, ma ha

phạt sà gia đế, đà la đà la, địa li ni, thất Phật ra gia. Giá ra giá ra, ma ma phạt ma ra, mục đế lệ, Y hê di hê, thất na thất na, a ra sấm Phật, Ra xá li, phạt sa phạt sấm Phật, ra sá gia, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê li, sa ra sa ra, tất li tất li, tô lô tô lô, BỒ đề dạ BỒ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế li dạ, na ra cản trì, địa li sất ni na, ba dạ ma na, sa bà ha. Tất đà dạ sa bà ha, ma ha tất đà dạ sa bà ha, tất đà dụ nghệ, thất phàn ra gia, sa bà ha, na ra cản trì sa bà ha, ma ra na ra, sa bà ha. Tất ra tăng a mục già gia, sa bà ha, sa bà ma ha a tất đà dạ, sa bà ha, giả cát ra a tất đà dạ, sa bà ha.

Ba đà ma yết tất đá dạ, sa bà ha. Na ra cản trì bàn già ra gia, sa bà ha, ma bà li thắng yết ra dạ,

sa bà ha. Nam mô hát ra đát na đát ra dạ gia,
nam mô a rị gia, bà lô cát đế thước phàn ra gia,
sa bà ha. Án, tất điện đô, mạn đát ra bạt đà da,
sa bà ha. (3 biến...)

NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI

Nam mô Phật đà gia, nam mô Đạt ma gia, nam
mô Tăng già gia. Nam mô Quán Tự Tại Bồ tát
ma ha tát, cụ đại bi tâm giả, đát diệt tha. Án
chước yết ra phạt để chấn đa mạt ni, ma ha bát
đẳng mế, rô rô rô rô, để sắt tra, thước ra a yết lị
sa dạ, hồng phấn sa ha. Án bát đạp ma, chấn đa
mạt ni, thước ra hồng, án bát lạt đà, bát đản mế
hồng. ◉

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mô tam mãn đá một đà nẫm. A bát ra để,
hạ đa xá, sa năng nẫm, đất diệt tha, án già già,
già hế già hế, hồng hồng nhập phạ ra, nhập phạ
ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt
sá, để sắt sá, sắt trí rị, sắt trí rị, sa phẩn tra, sa
phẩn tra, phiến để ca, thất dị duệ, sa phạ ha. ◉

CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ

Nam mô Phật đà gia, nam mô Đạt ma gia, nam
mô Tăng già gia. Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô,
chỉ rị ba, cát rị bà, tất đạt rị, bố rô rị, sa phạ ha. ◉

PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THÂN CHÚ

Khể thủ quy y tô tất đế, đầu diện đỉnh lễ Thất Câu Chi, ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thuỳ gia hộ.

Nam mô tát đả nẫm tam diểu tam bồ đà, câu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, sa bà ha. ◉

THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ LA NI

Án, nại ma ba cát ngoã đế, a ba la mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nễ thực chấp đạp, điệp tả ra tể dã, đát tháp nghiệt đạt dã, a ra ha đế, tam đượ tam bất đạt dã, đát nễ dã tháp.

Án tát rị ba, tang tư cát rị, bát rị thuật đạp, đạt ra mã đế, nghiệt nghiệt nại tang, mã ngọt nghiệt đế, sa ba ngoã tử thuật đế, mã hát nại dã, bát rị ngoã rị sa hát.

DUỘC SỰ QUÁN ĐỈNH CHÂN NGÔN

Nam mô bạc già phạt đế, bệ sái xã, lữ rô bệ lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà dã. Đát tha yết đa da, a ra hát đế, tam diểu tam bột đà da, đát điệt tha. Án bệ sái thệ, bệ sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa ha. ◉

QUÁN ÂM LINH CẢM CHÂN NGÔN

Án ma ni bát minh hồng, ma hạt nghê nha nạp, tích đô đặc, ba đạt tích đặc ta nạp, vi đạt rị cát tát, nhi cán nhi tháp bốc, rị tất tháp, cát nạp bổ

ra nạp, nạp bốc rị, đầu thắc ban nạp, nại ma lô cát, thuyết ra da sa ha.◦

THẮT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già đế, chân lăng kiền đế, sa bà ha. ◦

VÃNG SINH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

Năng mô A di đà bà dạ, đá tha già đá dạ, đá địa dạ tha, A di lị đô bà tì, A di lị đá tất đām bà tì, A di lị đá tì ca lan đế, A di lị đá tì ca lan đá, già di nhị, già già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha.

THIỆN THIÊN NỮ CHÚ

Nam mô Phật đà, Nam mô Đạt ma, Nam mô Tăng già. Nam mô thất lợi, ma ha đề tỳ da, đát

nễ dĩa tha, ba lợi phú lâu na, giá lợi tam mạn đà
đạt xá ni, ma ha tỳ ha la già đế, tam mạn đà tỳ ni
già đế, ma ha ca lợi dĩa, ba nễ ba ra ba nễ, tát li
phạ lật tha, tam mạn đà tu bát lê đế, phú lệ na, a
lợi na, đạt ma đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha di
lặc đế, lâu bả tăng kỳ đế, hê đế tử tăng kỳ hê đế,
tam mạn đà a tha, a nâu bà ra ni.

Nam-mô Ly-Cầu-Địa Bồ-tát ma-ha-tát.

(3 lần) ◉ ◉ ◉

PHẬT NÓI KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM PHỔ MÔN CỦA BỒ TÁT

QUÁN THẾ ÂM

Lúc bảy giờ, Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát, liền từ tòa
ngồi đứng dậy, hở áo vai hữu, chấp tay hướng

về Đức Phật mà bạch Phật rằng: Kính bạch Đức Thế Tôn! Quán Thế Âm Bồ Tát, do có nhân duyên gì, tên là Quán Thế Âm? o

Đức Phật liền bảo rằng: Nay ông Vô Tận Ý, Thiện nam tử Bồ Tát! Nếu có đến trăm nghìn, vô lượng các chúng sinh, đang chịu mọi khổ não, mà được nghe danh hiệu, của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát, rồi dốc hết lòng thành, xưng danh Bồ Tát ấy, tức thời được Bồ Tát, quán xét tiếng người đó, rồi dùng các phương tiện, độ cho được giải thoát.

Nếu lại có người nào, chuyên trì niệm danh hiệu, Quán Thế Âm Bồ Tát, dù vào trong lửa lớn, lửa lớn chẳng cháy được, đó đều là nhờ vào, sức thần của Bồ Tát.

Nếu lại có người nào, Bị nước lớn cuốn trôi, kíp xưng danh hiệu Ngài, thì người đó liền được, thoát nạn gặp chỗ cạn.

Hoặc lại có trăm nghìn, muôn ức các chúng sinh, đi kiếm tìm châu báu, như Vàng, Bạc, Lưu Ly, Pha Lê và Xà Cừ, Xích châu cùng Mã não, San hô và Hồ phách... khi vào trong biển lớn, giả sử bị mây mù, gió dữ thổi thuyền bè, trôi dạt vào nước quỷ, Dạ Xoa hoặc La Sát, ác nhân thường hại người. Ở trong đoàn người đó, có nhân đến một người, kíp xưng niệm danh hiệu, Quán Thế Âm Bồ Tát, thì những người trong đó, thấy đều được thoát khỏi, các nạn quỷ Dạ Xoa, La Sát ác nhân kia. Vì những nhân duyên đó, nên gọi Quán Thế Âm. o

Nếu lại có người nào, khi sắp sửa bị hại, giam cầm hoặc tử tội, dốc một lòng chuyên niệm, Quán Thế Âm Bồ Tát, thì đao gậy kẻ kia, liền bị gãy ná tra, thời người ấy khi đó, liền sẽ được giải thoát.

Lại nữa thiện nam tử, nếu ở trong ba nghìn, cõi đại thiên thế giới, đầy đầy quỷ Dạ Xoa, La Sát muốn hại người. Khi nghe người ấy xưng, danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thì bọn quỷ dữ kia, còn chẳng lấy mắt ác, mà nhìn vào người đó, huống chi dám làm hại?

Nếu lại có người nào, hoặc là người có tội, hoặc người không có tội, bị gông cùm xiềng xích, trói buộc khắp thân mình, mà kịp xưng danh hiệu, Quán Thế Âm Bồ Tát, hết thấy xiềng

xích kia, đều đứt lìa từng đoạn, khiến cho những người đó, thấy đều được giải thoát.

Nếu ở trong cõi đời, khắp tam thiên đại thiên, đầy dẫy những oán tặc, có người chủ lái buôn, cùng với người buôn khác, đem theo nhiều của báu, đi qua đường hiểm trở. Trong đó nếu có người, biết đề xướng lên rằng: “Này các Thiên nam tử! đừng chớ nên sợ hãi, các ông phải mau mau, dốc một lòng trì niệm, danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát, vì đại Bồ Tát ấy, hay dùng phép Vô úy, ban cho khắp chúng sinh, xa lìa mọi sợ hãi, các ông ngay bây giờ, niệm được danh hiệu Ngài, thì sẽ mau thoát được, những oán tặc nêu trên”.

Những người lái buôn kia, vừa nghe nói thế rồi, đều cất tiếng niệm rằng: “Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát”, nhờ xưng danh hiệu Ngài, thấy đều được giải thoát.

Này ông Vô Tận Ý! Bồ Tát Quán Thế Âm, có sức uy thần lớn, nếu có chúng sinh nào, còn nặng lòng dâm dục, thường phải nên cung kính, trì niệm danh hiệu Ngài, thì lòng dâm dục kia, sẽ dần dần tiêu hết. Nếu người lòng sân hận, oán giận còn chất chồng, thường phải nên cung kính, trì niệm danh hiệu Ngài, thì lòng oán giận kia, thấy đều tiêu trừ hết. Nếu có người ngu si, tâm tính thường mờ mịt, thời phải nên cung kính, trì niệm danh hiệu Ngài, thì người ngu si

kia, được thông minh sáng suốt. Đó đều là nhờ vào, sức thần của Bồ Tát.

Vậy nên Vô Tận Ý! Bồ Tát Quán Thế Âm, là bậc có sức thần, rộng lớn như hư không, chẳng thể nghĩ bàn được. Vị đại Bồ Tát ấy, thường làm việc lợi ích, cho hết thảy chúng sinh, chẳng bỏ sót một ai. Bởi vì thế cho nên, hết thảy các chúng sinh, thường phải dốc một lòng, nhớ niệm Bồ Tát ấy, đừng để cho lãng quên, thì đều được lợi ích. o

Lại nữa Vô Tận Ý! Nếu có thiện nam tử, hay là thiện nữ nhân, muốn cầu sinh con trai, hay cầu sinh con gái, nên dốc lòng quy y, và cúng dàng Bồ Tát, thì thiện nam tử kia, hoặc thiện nữ nhân ấy, liền sinh được con trai, hoặc liền sinh con

gái. Con trai thời phúc đức, trí tuệ, đa văn và mạnh khỏe. Con gái thời tướng mạo, đoan trang, nét na và thùy mỵ... tất cả đều là vì, trước kia trồng cội đức. Bởi vì thế cho nên, những đứa con sinh ra, thấy đều được mọi người, nơi nơi đều kính mến. Nay ông Vô Tận Ý! Bồ Tát Quán Thế Âm, là bậc có sức thần, rộng lớn chẳng nghĩ nghĩ.

o

Lại nữa Vô Tận Ý! Nếu có chúng sinh nào, cung kính và lễ bái, lại trì niệm danh hiệu, Quán Thế Âm Bồ Tát, thì phúc đức người ấy, được nhiều chẳng nghĩ bàn,. Bởi vì thế cho nên, hết thấy các chúng sinh, đều phải nên thụ trì, danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Này ông Vô Tận Ý! Nếu có người thụ trì, danh hiệu sáu mươi hai, ức hằng hà sa số, danh hiệu các Bồ Tát, lại trọn đời cúng dàng, các thức ăn đồ uống, áo mặc cùng giường nằm, thuốc thang các vật dụng... Ý ông nghĩ thế nào, công đức của người đó, có được lợi ích lớn, và phúc đức nhiều chăng?.

o

Bồ Tát Vô Tận Ý, liền ngay trong khi ấy, bạch với Đức Phật rằng: Kính bạch Đức Thế Tôn! Công đức của người đó, được rất nhiều lợi ích, thật chẳng thể nghĩ bàn.

Đức Phật liền bảo rằng: Nếu lại có thiện nam, hay thiện nữ nhân nào, chuyên trì niệm danh hiệu, Quán Thế Âm Bồ Tát, nhẫn đến chỉ lễ bái, trong khoảng thời gian ngắn, hoặc chỉ vừa cung

kính, khởi tâm thiện cúng dàng, thì phúc đức thiện nam, và thiện nữ nhân ấy, bằng nhau không có khác, chẳng thể lường tính hết, dù trải trăm nghìn kiếp, cũng không thể cùng tận.

Này ông Vô Tận Ý! Người vừa mới thụ trì, danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, mà đã được vô lượng, vô biên phúc đức lớn, các lợi ích như thế, thật chẳng thể nghĩ bàn. o

Ngay trong lúc bấy giờ, Bồ Tát Vô Tận Ý, lại bạch Đức Phật rằng: Kính bạch Đức Thế Tôn! Tại sao Quán Thế Âm, thường dạo chơi khắp nơi, các cõi của Sa Bà, và tại sao Ngài thường, vì các loại chúng sinh, hay dùng sức phương tiện, mà diễn nói chính pháp, những việc đó thế nào, xin Thế Tôn bảo cho?. o

Đức Phật liền bảo rằng: Nay ông Vô Tận Ý, ông hãy nghe cho rõ. Nếu có chúng sinh nào, ở khắp các cõi nước, phải dùng tới thân Phật, mới độ được người đó, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền vì những người đó, mà hiện ra thân Phật, vì họ mà nói Pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân hình Bích Chi Phật, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền hiện thân Bích Chi, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân Thanh Văn -La Hán, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền hiện thân Thanh Văn, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân chư thiên Phạm Vương, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán

Âm, liền hiện thân Phạm Vương, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân chư thiên Đế Thích, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Đế Thích, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân chư thiên Tự Tại, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân trời Tự Tại, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân trời Đại Tự Tại, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Trời Đại Tự Tại, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân Thiên Đại Tướng Quân, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của Tỳ Sa Môn, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Tỳ Sa Môn, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của các Tiểu Vương, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Tiểu Vương, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của đại Trưởng Giả, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Trưởng Giả, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của đại Cư Sĩ, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân đại Cư Sĩ, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của các Tể Quan, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Tể Quan, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của Bà La Môn, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Bà La Môn, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân của các Tỷ Khiêu, thân của Ưu Bà Tắc, thân của Ưu Bà Di, mới có thể độ được, thì Bồ Tát Quán Âm, liền hiện thân Tỷ Khiêu, thân của Tỷ Khiêu Ni, thân của Ưu Bà Tắc, thân của Ưu Bà Di, dùng các thân như thế, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân hình của Phụ Nữ, làm con của Trưởng Giả, Vua Chúa cùng Tể Quan, Bà La Môn, Cư Sĩ, hay thân nữ bất kỳ,

mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền hiện các thân kia, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân ĐỒNG NAM, ĐỒNG NỮ, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền hiện thân ĐỒNG NAM, ĐỒNG NỮ, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân TRỜI, RỒNG, DẠ XOA, thân thần CÀN THÁT BÀ, thân thần A TU LA, thân thần CA LÂU LA, thân thần KHẨN NA LA, thân MA HẦU LA GIÀ, thân NHÂN, thân PHI NHÂN, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán Âm, liền hiện các thân kia, vì họ mà nói pháp.

-Nếu có người cần dùng, thân thần CHẤP KIM CƯƠNG, mới có thể độ được, thì BỒ TÁT Quán

Âm, liền hiện thân thần Chấp Kim Cương, vì họ mà nói pháp. o

Này ông Vô Tận Ý! BỒ Tát Quán Thế Âm, thành tựu các công đức, thật lớn lao như thế, chẳng thể nghĩ bàn được, thường dùng các thân hình, dạo đi khắp các nước, độ thoát cho chúng sinh, số nhiều đến vô lượng. Bởi vì thế cho nên các ông phải dốc lòng, cung kính và cúng dàng, Quán Thế Âm BỒ Tát. Bạc Đại BỒ Tát ấy, hay đối với chúng sinh, thường ở trong tai nạn, nguy cấp và sợ hãi, lại thường hay ban cho, những điều không lo sợ, bởi vì thế cho nên, ở cõi Sa Bà này, đều gọi BỒ Tát ấy, là bạc Thí Vô Úy. o

Ngay trong lúc bấy giờ, BỒ Tát Vô Tận Ý, bạch với Đức Phật rằng: Kính bạch Đức Thế

Tôn! Con nay xin cúng dàng BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM. Nói rồi liền đứng dậy, cởi chuỗi ngọc quý báu, đang đeo ở nơi cổ, giá trị nghìn lạng vàng, đem dâng lên cúng dàng, BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM. Vô Tận Ý khi ấy, cung kính tác bạch rằng: Xin Ngài thương nhận cho, chuỗi ngọc chân bảo pháp thí này. Khi ấy Quán Thế Âm, liền khước từ không nhận. Vô Tận Ý BỒ TÁT, lại bạch với BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM rằng: Xin Ngài thương chúng tôi, mà nhận chuỗi ngọc này. o

Trong chúng lúc bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni liền bảo với BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM rằng: "Ông nên thương BỒ TÁT VÔ TẬN Ý và bốn chúng nơi đây, cùng các hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, các chúng A Tu La, các chúng Ca Lâu

La, các chúng Khẩn Na La, chúng Ma Hầu La Già, Nhân cùng với Phi nhân... mà nhận chuỗi ngọc đó.”

Bấy giờ Quán Thế Âm, vì thương hàng tứ chúng, cùng Trời, Rồng, Quỷ, Thần... mà nhận lấy chuỗi ngọc, rồi chia làm hai phần: Một phần đem dâng lên, Thích Ca Mâu Ni Phật, còn một phần dâng lên, tháp Đức Phật Đa Bảo. o

Bấy giờ Đức Phật, liền bảo với ông Vô Tận Ý Bồ Tát rằng: Bồ Tát Quán Thế Âm, có sức thần thông lớn, hay phân thân tự tại, thường dạo cõi Sa Bà, để giáo hóa chúng sinh, khiến cho được giải thoát.

Lúc bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni muốn tuyên lại nghĩa trên liền nói bài kệ rằng:

o

Này ông Vô Tận Ý!

Ông nghe hạnh Quán Âm.

Hay ứng khắp nơi chốn,

Nguyện rộng sâu như biển.

Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn,

Hầu nhiều nghìn ức Phật.

Phát nguyện lớn thanh tịnh,

Ta vì ông nói qua.

Nghe tên cùng thấy thân,

Tâm niệm không luống quá.

Niệm danh hiệu Quan Âm,
Hay diệt mọi nỗi khổ.
Dù ai khởi ý hại,
Xô xuống hầm lửa lớn.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Hầm lửa biến thành ao.
Hoặc trôi dạt biển lớn,
Các nạn Quỷ, Cá, Rồng.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Sóng cồn không chìm được
Hoặc ở đỉnh Tu Di
Bị người xô rơi xuống

Nhờ sức niệm Quán Âm
Như mặt trời trên không.
Hoặc bị người ác đuổi,
Ngã xuống núi Kim Cương.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Không mảy may xây sát.
Hoặc bị giặc oán vây,
Dẫu cầm dao toan hại.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Đều phát khởi lòng lành.
Hoặc bị nạn khổ vua,
Khi hành hình sắp chết.

Nhờ sức niệm Quán Âm,
Dao liền gãy từng đoạn.
Hoặc cầm tù, xiềng, xích,
Tay chân bị gông cùm.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Bỗng nhiên được giải thoát.
Nguyên rửa và thuốc độc,
Muốn làm hại thân mình.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Lại trở về người ấy.
Hoặc gặp bọn La Sát,
Rồng độc, các quỷ dữ.

Nhờ sức niệm Quán Âm,
Thời đều không dám hại.
Hoặc thú dữ vây quanh,
Nanh vuốt nhọn đáng sợ.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Chúng vội vàng chạy thẳng.
Rắn độc và bọ cạp,
Lửa nọc độc bốc cháy.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Nghe tiếng tự lánh xa.
Mây, Chớp giạt, Sấm Sét,
Mưa đá tuôn hạt lớn.

Nhờ sức niệm Quán Âm,
Liên được trời quang tạnh.
Chúng sinh bị khốn ách,
Vô lượng khổ bức thân.
Quán Âm sức trí diệu,
Hay cứu đời thoát khổ.
Đầy đủ sức thần thông,
Rộng tu trí phương tiện.
Khắp cõi nước mười phương,
Đều hiện thân tất cả.
Mọi loài các đường ác,
Địa ngục, quỷ, súc sinh.

Khổ, sinh, già, bệnh, chết,
Dần dần đều dứt hết.
Chân quán thanh tịnh quán,
Trí tuệ quán rộng lớn.
Bi quán và Từ quán,
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng.
Sáng thanh tịnh không nhớ,
Tuệ nhật phá tăm tối.
Hai dẹp tai gió, lửa,
Soi sáng khắp thế gian.
Bi thể rắn như sắt,
Từ ý diệu như mây.

Tuôn mưa pháp cam lộ,
Diệt trừ lửa phiền não.
Kiện tụng đến cửa quan,
Trong quân trận sợ hãi.
Nhờ sức niệm Quán Âm,
Oán thù tiêu tan hết.
Diệu Âm, Quán Thế Âm,
Phạm Âm, Hải Triều Âm.
Hơn tiếng thế gian Âm,
Vì thế nên thường niệm.
Niệm niệm chớ sinh nghi,
Quán Âm bậc Tịnh Thánh.

Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Nghịệp chướng bao đời đều giải hết.
Rửa sạch lòng trần phát tâm thành,
Nay đối trước Phật cầu giải kết.
Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Oan trái nghịệp xưa đều giải hết.
Trăm nghìn vạn kiếp giải oán thù,
Vô lượng vô biên được giải thoát.
Giải hết oan khiên diệt hết tội,
Nguyên được vãng sinh Liên Trì hội.
Liên Trì hội lớn nguyện tương phùng,
Vô lượng Bồ Đề quyết chẳng lui.

**Án Sĩ Lâm, Án Bộ Lâm Diệt,
Kim tra, Kim tra, tăng Kim tra.
Ngô kim vị nhữ giải kim tra,
chung bất dữ, nhữ kết Kim tra.
Án cường trung cường, cát trung cát,
Ma ha hội lý hữu thù luật.
Hết thấy oan gia lìa thân mình,
Trí tuệ mênh mông lên bờ giác.
Nam-mô Giải Oan Kết Bồ Tát ma-ha-tát.**

(3 lần) o o o

TÂM KINH BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

Khi ngài Quán-Tự-Tại Bồ-Tát, thực hành sâu xa pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không liên độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá-Lợi-Tử! sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.

Này ông Xá-Lợi-Tử! Tưởng không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân-không, không có Sắc, không có Thọ, Tưởng, Hành, Thức; không có Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý; không có Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp; không có nhãn-giới, cho đến không có ý-thức giới; không có vô-minh, cũng không

có cái hết vô-minh; cho đến già, chết, cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí-tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ-Tát y theo Bát-nhã-Ba-la-mật-đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới Cứu-kính Niết-bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà được đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Cho nên biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thủy khổ; chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát-nhã Ba-la-mật-đa, liền nói bài chú rằng:

niệm dậy, ngồi bỏ dờ câu cách quăng, ngồi lâu
trễ nải, nhân đó giận hờn, chốn nghiêm tịnh để
vướng bụi nhơ, nơi kính-cẩn hoặc làm cầu thả.
Thân, khẩu mặc dùng nhếch nhác, xiêm y lễ
mạo lôi thôi, cung chẳng như nghi, để không
đúng chỗ. Mở cuốn rối ren, rớt rơi, dơ nát. Hết
thấy chẳng chuyên chẳng thành, thật là đáng
thẹn đáng sợ. Kính xin chư Phật, Bồ Tát, trong
cõi pháp-giới, hư không giới, hết thấy Hiền-
thánh, Thiên thần, Thiên long, Bát bộ, Hộ
pháp... từ bi thương xót, sám rửa lỗi lầm, khiến
cho công đức tụng kinh, đều được chu viên
thành tựu. Đệ tử chúng con nguyện tâm hồi-
hướng còn e, hoặc khi dịch nhuận lỗi lầm, hoặc
lúc giải chửa thiếu sót, truyền thụ sai thù, âm
thích lẫn lộn. Những lỗi cắt, in viết chép. Dù

thầy dù thợ đều xin sám-hối. Nhờ sức thần của chư Phật, khiến cho tội lỗi tiêu tan.

Thường quay xe pháp, cứu vớt hàm-linh. Nguyên đem công đức, trì chú tụng kinh, hồi hướng về Hộ-Pháp long thiên thánh chúng. Thần núi sông linh thiêng trong tam giới, vị chủ tể thủ-hộ chốn già lam, cầu mong được hưởng phúc thiện bình-an, trang nghiêm đạo quả, vô thượng BỒ-ĐỀ, nguyện cho khắp cả pháp-giới chúng sinh, cùng được vào biển “Như Lai Pháp Tính”. o o o

BÀI TÁN KHEN NGỢI ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Phật Di Đà mình vàng rực rỡ,

Tướng tốt thay trong sáng khôn bì,

**Mi trắng tỏa Tu Di năm núi,
Mắt như bốn biển lớn trong xanh,
Hào quang hóa Phật vô số ức,
Hóa BỒ Tát cũng thật vô biên,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh.
Chín phẩm hàm linh đấng bửu ngạn.
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.... A Di Đà Phật...**

KỆ TÁN QUÁN ÂM

**Ngài BỒ-Tát Quán-Âm Đại-Sĩ,
Danh hiệu là Giáo-Chủ Viên Thông.**

Mười hai nguyện lớn vô cùng,
Bến mê, bể khổ mở lòng cứu nhân.
Ứng theo tiếng nhất tâm cầu khẩn,
Liên hiện thân độ tận khắp nơi.

Hay ban Vô-Úy tức thời,
Nghìn tay nghìn mắt đời đời độ sinh.

Nam-Mô Viên-Thông Giáo-Chủ Đại-Từ Đại-Bi
tâm thanh cứu khổ, cứu nạn linh cảm Quán Thế
Âm Bồ Tát Ma-ha-tát. (3 lần) o o o

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

(1 hoặc 3...tràng tùy ý) o o o

ĐẠI CHÚNG LỄ TẠ ƠN

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai hiệu là Viên Thông danh là Tự Tại, Ngài rộng lớn phát lời thệ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai đã dốc một lòng không quản ngại, Ngài thường ở nơi biển Nam độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai trụ Sa Bà U Minh cõi, nghe tiếng kêu cầu, Ngài liền cứu khổ độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai hàng tà ma trừ yêu quái, Ngài hay diệt những nỗi nguy hiểm độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai tay cầm bình thanh tịnh cành dương liễu, tâm được Ngài rưới nước cam lộ độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát.

(1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai đại từ bi năng hỷ-xả, Ngài thường thực hành sự bình đẳng độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai trải ngày đêm không hề tổn hoại, Ngài thệ diệt hết nạn Tam-Đồ độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai hướng lên núi Nam cầu lễ bái, giải thoát gông cùm xiềng xích độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai tạo nên thuyền Pháp bơi qua biển khổ, Ngài cứu hết chúng sinh độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai trước có tràng phan sau bảo cái, Ngài tiếp dẫn sang Tây Phương độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát.

(1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai ở cảnh giới Phật Vô-Lượng-Thọ, Ngài được đức Di Đà Thụ kí độ nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát. (1 lễ) o

Kính lạy đức Quán Âm Như Lai thân đoan nghiêm không ai sánh kịp, quyết tu vẹn tròn mười hai đại nguyện. Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát.

(1 lễ) o

Đệ tử chúng con... xin vì Bốn ân, ba cõi Pháp giới chúng sinh, nguyện cho tam chương tiêu trừ, dốc lòng phát nguyện:

(Vào mõ tụng bài phát nguyện)

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,

Nguyện con sớm biết tất cả Pháp.

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,

Nguyện con sớm được mắt trí tuệ.

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,

Nguyện con sớm độ tất cả chúng.

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,

Nguyện con sớm được Pháp phương tiện.

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm được thuyền Bát Nhã.
Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm vượt qua biển khổ.
Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm được Giới Định Tuệ.
Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm được Đại Niết Bàn.
Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm được Nhà Vô Vi.
Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,
Nguyện con sớm đồng Thân Pháp Tính.

Kính lạy đức Đại-Bi Quán-Âm,

Con hướng về núi đao,

Núi đao tự gãy nát.

Con hướng về lửa hừng,

Lửa hừng tự tiêu diệt.

Con hướng về địa ngục,

Địa ngục tự không còn.

Con hướng về Ngã quý,

Ngã quý tự no đủ.

Con hướng về Tu La,

Ác tâm tự điều phục.

Con hướng về súc sinh,

Tự đắc đại trí tuệ. ooo

Nguyện được sinh trong cõi Tây Phương,

Chín phẩm Hoa Sen là cha mẹ.

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh,

Bất thoái Bồ Tát là bạn hiền.

**-Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ
Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Mi (Di) Đà Phật.**

(3 lần) o o o

TÂM KINH BÁT NHÃ BA- LA- MẬT- ĐA

Khi ngài Quán Tự Tại Bồ Tát, thực hành sâu xa pháp Bát nhã Ba-la-mật-đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không liên độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá Lợi Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này ông Xá Lợi Tử! Tướng không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân-không, không có sắc, không có thụ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý; không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có

nhân- giới, cho đến không có ý-thức giới; không có vô- minh, cũng không có cái hết vô-minh; cho đến già, chết, cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ Tát y theo Bát nhã Ba-la-mật-đà, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết-bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát nhã Ba-la-mật-đà mà được đạo Vô thượng Chính đẳng Chính giác. Cho nên biết Bát-nhã Ba-la-mật-đà là đại thần chú, là đại minh chú, là vô

thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết
thầy khổ; chân thực không hư. Vì vậy nói ra bài
chú Bát nhã Ba-la-mật-đa, liền nói bài chú rằng:

“Yết-đế, Yết-đế, Ba-la Yết-đế, Ba-la tăng Yết đế,
Bồ-Đề tát-bà-hạ, ma-ha Bát-Nhã-Ba-La-Mật-Đa”
(3 lần) o o o

**CĂN BẢN THÂN CHÚ DIỆT HẾT THẢY
TỘI CHƯỞNG ĐƯỢC SINH VỀ TỊNH ĐỘ:**



- Nẳng mồ a di đá bà ạ, đá tha dà đá ạ,



đá địa ạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị đá

tất đam bà tì, a di rị đá tì ca lan đế, a di

ri đá tì ca lan đá, dà di nhị, dà dà na, chỉ

đá ca lệ sa bà ha. (3 lần). o o o

Hội lớn chốn Liên Trì
Đức Di Đà Như Lai
Và Quán Âm, Thế Chí
Cùng ngự tọa sen đài
Toà vàng trên tiếp dẫn
Thệ độ khắp muôn loài
Giữ sạch kiếp trần ai.

- Nam Mô Liên- Trì Hội- Thượng Phật Bồ Tát Ma-
Ha- Tát. (3 lần) o o o

BÀI TÁN KHEN NGỢI ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Phật Di Đà mình vàng rực rỡ,
Tướng tốt thay trong sáng khôn bì,
Mi trắng tỏa Tu Di năm núi,
Mắt như bốn biển lớn trong xanh,
Hào quang hóa Phật vô số ức,
Hóa Bồ Tát cũng thật vô biên,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh
Chín phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

- Nam Mô A Di Đà Phật... A Di Đà Phật...

- Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (10 lần) o

- Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (10 lần) o
- Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (10 lần) o
- Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(10 lần) o

VĂN HỒI HƯỚNG

- Nam Mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật!
- Nam Mô Đông Phương Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật!
- Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật!
- Nam Mô Đương Lai Giáo Chủ Di Lạc Tôn Phật!
- Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát!
- Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát!

- **Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thanh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát!**
- **Nam Mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát!**
- **Nam Mô Dược Vương Bồ Tát!**
- **Nam Mô Dược Thượng Bồ Tát!**
- **Nam Mô U Minh Giáo Chủ Bản Tôn Địa Tạng Vương Bồ Tát!**
- **Kính lạy Giác linh cố đại lão Hoà Thượng Tuyên Hoá Thượng Nhân!**
- **Kính lạy mười phương Chư Phật, mười phương Tôn Pháp, mười phương Chư Hiền Thánh Tăng, chư lịch Đại Tổ Sư, chư Hộ Pháp Thiện Thần, Thiên, Long, Bát Bộ, Già Lam Chân Tể...
thùy từ chứng minh gia hộ cho Tăng Ni, Phật tử trong đạo tràng Tịnh tông Học hội Việt Nam**

chúng con hôm nay là ngày... tháng... năm Canh Tý (2020); chúng con nguyện đem công đức trì chú, tụng kinh, sám hối, niệm Phật, phóng sinh, tu phúc này để hồi hướng cầu nguyện cho Quốc thái, dân an, thế giới hoà bình, chúng sinh an lạc, Phật pháp hưng long, trụ xứ an tịnh; Đặc biệt nguyện đem công đức này để hồi hướng siêu độ cho các oan gia trái chủ, các sinh linh oán khí tạo nên đại dịch SARS-Covid-2 tại Việt Nam và các quốc gia trên thế giới... Nguyện chư vị Oan gia trái chủ, sinh linh oán khí xả bỏ oán tâm, buông đi hận thù, phát Bồ Đề Tâm, tu tập thiện pháp, cầu sinh Tịnh Độ, cầu sinh Trời Người, hưởng quả báo tốt, dù sinh chỗ nào cũng gặp

Phật pháp, tín thọ phụng hành, tu nhân tích đức, mau thành Phật đạo.

Nguyện khắp nhân gian, những người làm ác, bất tín nhân quả, báng phá Tam Bảo sớm hiểu lý đạo, bỏ ác làm lành, lánh dữ hành thiện, sám hối nghiệp chướng, tăng trưởng thiện căn, phát Bồ Đề Tâm, tu tập thiện pháp, cầu sinh Tịnh Độ; Nguyện chư chúng sinh, oán thân bình đẳng, nghiệp chướng tiêu trừ, tới khi xả bỏ báo thân đều được Đức Phật A Di Đà phóng quang tiếp dẫn, vãng sinh Cực Lạc, chứng quả Vô Sinh, nhập Bất Thoái Địa, phân thân vô số, biến khắp mười phương, tùy theo đại nguyện, rộng độ chúng sinh, đồng thành Chính Giác.

Chúng con nguyện đem công đức Trì chú, tụng Kinh, niệm Phật, phóng sinh, tu phúc... này để hồi hướng cầu nguyện hồng ân Tam Bảo, Đức Phật Dược Sư, Bồ Tát Dược Vương, Bồ Tát Dược Thượng, Bồ Tát Quán Âm, Bồ Tát Địa Tạng và Chư Bồ Tát thùy từ chứng minh gia hộ cho các nhà khoa học, các y bác sĩ sớm tìm ra phương thuốc chữa trị bệnh dịch chủng mới Virut Corona- SARS- Covid-2 tại các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam; Nguyện cầu cho các lãnh đạo, Đảng, Nhà Nước, Chính phủ, các bộ, ban, ngành từ TW đến địa phương, các y bác sĩ và nhân dân Việt Nam, cũng như toàn thế giới bình an, mạnh khỏe; Nguyện cầu Âm siêu Dương

khánh, Quốc thái dân an, thế giới hoà bình,
chúng sinh an lạc, Phật pháp hưng long, trụ xứ
an tịnh, hải chúng hoà tu, đồng về bến giác.

Nam mô Chứng Minh Sư Bồ Tát ma ha tát tác
đại chứng minh.

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn trọng ân
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sinh về Cực Lạc.

Nguyện sinh Tây Phương Tịnh Độ trung

Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sinh

Bất thoái Bồ Tát vi bạn hữu.

**- Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ
Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.**

(3 lần) o o o

TAM TỰ QUY:

-Tự quy y Phật đương nguyện chúng sinh thể
giải đại đạo phát vô thượng tâm. (1 lễ) o

-Tự quy y Pháp đương nguyện chúng sinh thâm
nhập Kinh tạng trí tuệ như hải. (1 lễ) o

-Tự quy y Tăng đương nguyện chúng sinh thống
lý đại chúng nhất thiết vô ngại. (1 lễ) o

HÒA NAM THÁNH CHÚNG

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhất thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sinh

Giai cộng thành Phật đạo. o o o



NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT